

ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ TRỢ QUYỀN LỢI MIỄN NỘP PHÍ BẢO HIỂM ĐẶC BIỆT

Được phê chuẩn theo công văn: Công văn 12470/TC/TCNH ngày 24/12/2001

Công văn 10261/TC/TCNH ngày 20/09/2002, Công văn 2530/TC/TCNH ngày 20/03/2003 của Bộ Tài Chính

Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm đặc biệt này được Công ty kèm theo hợp đồng bảo hiểm gốc và là một phần của chính hợp đồng bảo hiểm đó (dưới đây gọi là “**Hợp đồng bảo hiểm**”).

Nếu điều khoản này được cấp cùng thời điểm cấp Hợp đồng bảo hiểm, thì ngày có hiệu lực của điều khoản này là Ngày hiệu lực Hợp đồng của Hợp đồng bảo hiểm. Nếu điều khoản này được cấp sau ngày cấp Hợp đồng bảo hiểm, thì ngày có hiệu lực của điều khoản này sẽ chính là ngày điều khoản này được cấp. Trang Hợp đồng của Hợp đồng bảo hiểm ghi các khoản tiền và thời điểm sau đây:

1. Phí bảo hiểm được thanh toán theo điều khoản này;
2. Quyền lợi bảo hiểm của điều khoản này;
3. Ngày hết hiệu lực của điều khoản này.

Nếu điều khoản này được cấp sau ngày cấp Hợp đồng bảo hiểm thì điều khoản này sẽ là một phần bổ sung kèm theo Hợp đồng bảo hiểm và nêu các khoản tiền và thời điểm nói trên. Các khoản tiền và thời điểm được nêu trong phần điều khoản này sẽ thay thế khoản tiền và thời điểm nói trên trong Trang Hợp đồng của Hợp đồng bảo hiểm.

I ▶ ĐỊNH NGHĨA

1. **Người thanh toán phí bảo hiểm** là Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm vào ngày có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm. Điều khoản này sẽ không áp dụng khi Người thanh toán phí bảo hiểm đến tuổi 65 hoặc cao hơn. Người thanh toán phí bảo hiểm phải thường xuyên cư trú tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Tuổi cấp quyền lợi bổ sung này của Người thanh toán phí bảo hiểm là từ 20 (hai mươi) tuổi đến 64 (sáu mươi bốn) tuổi.
2. Trừ khi được giải thích riêng trong điều khoản này, tất cả các thuật ngữ sử dụng trong điều khoản này được hiểu theo cùng nghĩa như các thuật ngữ đã sử dụng và định nghĩa trong điều khoản Hợp đồng bảo hiểm mà điều khoản này đính kèm.

II ▶ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

1. Quyền lợi khi tử vong

Khi Người thanh toán phí bảo hiểm tử vong, Công ty sẽ miễn thu phí bảo hiểm của mỗi lần đến kỳ nộp phí cho

đến khi điều khoản này hết hiệu lực, sau khi Công ty đã nhận được bằng chứng có thể chấp nhận được rằng sự tử vong đó đã xảy ra trước khi việc bảo hiểm theo điều khoản này chấm dứt và được Công ty chấp thuận. Phí bảo hiểm được miễn nộp sẽ là khoản phí bảo hiểm được nộp theo phương thức thanh toán áp dụng tại thời điểm Người thanh toán phí bảo hiểm tử vong.

2. Loại trừ

Quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm đặc biệt này sẽ không được áp dụng nếu tử vong xảy ra khi điều khoản này hết hiệu lực hoặc bị chấm dứt, hoặc tử vong do kết quả trực tiếp hay gián tiếp của một trong các nguyên nhân sau:

- a) Phạm tội hoặc cố tình phạm tội hình sự.
- b) Bất kỳ tử vong nào liên quan đến hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (AIDS) và bất kỳ tình trạng hoặc bệnh tật nào liên quan đến AIDS (ARC), hoặc nhiễm vi rút gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV).
- c) Nếu Người thanh toán phí bảo hiểm tử vong do tử trong thời gian 2 (hai) năm kể từ ngày cấp hoặc ngày khôi phục hiệu lực của điều khoản này, cho dù Người thanh toán phí bảo hiểm có bị mất trí hay không, thì Công ty chỉ có trách nhiệm hoàn lại các khoản phí bảo hiểm đã nộp mà không có lãi. Sau 2 (hai) năm kể từ ngày cấp hoặc kể từ ngày khôi phục hiệu lực của điều khoản này, hạn chế này sẽ không được áp dụng.

3. Thông báo và bằng chứng yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được giải quyết theo các quy định của Hợp đồng bảo hiểm khi Công ty nhận được các bằng chứng về sự tử vong của Người thanh toán phí bảo hiểm. Ngoài ra, các bằng chứng sau phải được cung cấp cho Công ty:

- i) Hợp đồng bảo hiểm và các phụ lục, nếu có.
- ii) Hoàn chỉnh các mẫu có liên quan do Công ty cung cấp.
- iii) Mọi quan hệ của người hoặc những người yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm.
- iv) Việc xảy ra sự kiện được bảo hiểm.
- v) Tuổi của Người thanh toán phí bảo hiểm (trừ khi đã nộp cho Công ty bằng chứng phù hợp về tuổi).

Thời hạn yêu cầu thanh toán các quyền lợi bảo hiểm theo điều khoản này là một năm hoặc một thời hạn khác theo quy định hiện hành của luật pháp kể từ ngày xảy ra sự kiện được bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu thanh toán tiền bảo hiểm.

Trong trường hợp người yêu cầu thanh toán chứng minh được rằng người yêu cầu thanh toán không biết thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, thì thời hạn quy định nói trên được tính từ ngày người yêu cầu thanh toán biết việc xảy ra sự kiện bảo hiểm đó.

Công ty sẽ cố gắng giải quyết ngay tất cả các yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm. Nếu vì bất kỳ lý do gì mà yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm không được thanh toán sau 2 (hai) tháng kể từ ngày yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm thì Công ty sẽ trả một khoản lãi tương đương mức lãi suất nợ quá hạn do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Điều khoản này sẽ chấm dứt sau khi Công ty đã giải quyết xong tất cả những quyền lợi của điều khoản này.

4. Quyền lợi bảo hiểm không bị ảnh hưởng

Các quyền lợi bảo hiểm trong mọi trường hợp được thanh toán theo Hợp đồng bảo hiểm sẽ không bị giảm sau khi phí bảo hiểm được miễn nộp. Bảo tức, nếu có, giá trị tiền mặt, khoản vay và các quyền lợi không bị tước đoạt, nếu có, sẽ không bị thay đổi so với khi phải nộp phí bảo hiểm sau khi phí bảo hiểm được miễn nộp.

5. Các quy định khác

Trước khi Công ty chấp thuận yêu cầu thanh toán theo điều khoản này, mọi khoản phí bảo hiểm đến hạn sẽ phải nộp cho Công ty theo các quy định của Hợp đồng bảo hiểm. Tuy nhiên, mọi khoản phí bảo hiểm đã nộp cho Công ty và sau này được miễn thì Công ty sẽ hoàn lại hoặc, nếu phí bảo hiểm đã nộp không được hoàn lại trước ngày Hợp đồng bảo hiểm hết hiệu lực hoặc sau khi xảy ra tử vong của Người được bảo hiểm, thì Công ty phải hoàn trả lại đầy đủ khi thanh toán quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm gốc.

Nếu Người thanh toán phí bảo hiểm tử vong trong thời gian gia hạn nộp phí bảo hiểm sau ngày đến kỳ nộp phí bảo hiểm, thì việc không nộp phí bảo hiểm sẽ không làm mất hiệu lực của bất kỳ yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm nào về sự tử vong đó, nhưng phí bảo hiểm quá hạn vẫn phải được nộp cho Công ty cộng với lãi theo mức lãi suất hàng năm do Công ty quy định tại từng thời điểm phù hợp với quy định về mức lãi suất tối đa do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định, trước khi bất kỳ khoản phí bảo hiểm nào tiếp theo được miễn nộp.

III ▶ KHAI BÁO SAI TUỔI CỦA NGƯỜI THANH TOÁN PHÍ BẢO HIỂM

Trong trường hợp khai báo sai tuổi của Người thanh toán phí bảo hiểm trong Đơn yêu cầu bảo hiểm, thì tùy từng trường hợp Công ty sẽ áp dụng một trong hai phương thức giải quyết sau:

- i) Nếu khoản phí bảo hiểm đã nộp nhiều hơn khoản phí bảo hiểm phải nộp, thì Công ty sẽ hoàn trả lại khoản phí thừa không có lãi; hoặc
- ii) Nếu khoản phí bảo hiểm đã nộp ít hơn khoản phí bảo hiểm phải nộp, Công ty sẽ điều chỉnh giảm quyền lợi của điều khoản này xuống phù hợp với khoản phí bảo hiểm đã nộp.

Tuổi của Người thanh toán phí bảo hiểm được chấp nhận khi bằng chứng phù hợp về tuổi được cung cấp cho Công ty.

Nếu khai báo sai về tuổi trong Đơn yêu cầu bảo hiểm, mà tuổi thực không nằm trong nhóm tuổi có thể được bảo hiểm (như được nêu trong phần “Định nghĩa”), thì Công ty sẽ hoàn lại 100% số phí bảo hiểm sau khi khấu trừ các chi phí và phí tổn phát sinh hợp lý.

IV ▶ KHÔNG THAM GIA CHIA LÃI

Điều khoản này không quy định việc tham gia chia bất kỳ khoản lãi nào từ Công ty.

V ▶ QUYỀN LỢI KHÔNG BỊ TƯỚC ĐOẠT

Quyền lợi bảo hiểm của điều khoản này sẽ không làm ảnh hưởng đến giá trị tiền mặt nếu có, của Hợp đồng bảo hiểm.

VI ▶ MẶC NHIÊN THỪA NHẬN HIỆU LỰC

Công ty có quyền xem điều khoản này là vô hiệu nếu Người thanh toán phí bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm không khai báo hoặc khai báo sai bất kỳ thông tin nào có tầm quan trọng đối với việc bảo hiểm trong các chứng từ y tế hoặc trong bất kỳ bản kê khai hoặc bản trả lời câu hỏi nào làm bằng chứng về khả năng có thể bảo hiểm, và Người thanh toán phí bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm có liên quan cũng không khai báo việc không khai báo hoặc khai báo sai nói trên.

Bất kể quy định trên, trừ trường hợp gian lận, Công ty vẫn thừa nhận hiệu lực của điều khoản này vì lý do không khai báo hoặc khai báo sai, sau khi điều khoản này có hiệu lực 2 (hai) năm kể từ ngày cấp nếu điều khoản này duy trì liên tục, hoặc kể từ ngày khôi phục hiệu lực gần nhất (nếu có), trong thời gian Người thanh toán phí bảo hiểm còn sống.

VII ▶ GIA HẠN

Điều khoản này có thể được gia hạn bằng cách thanh toán phí bảo hiểm vào ngày có hiệu lực của việc gia hạn theo mức phí bảo hiểm của Công ty tại thời điểm có hiệu lực và Công ty có quyền từ chối việc gia hạn điều khoản này vào bất kỳ ngày kỷ niệm hợp đồng nào, sau khi thông báo trước 30 ngày bằng văn bản gửi hoặc giao cho Người thanh toán phí bảo hiểm theo địa chỉ cuối cùng đã thông báo cho Công ty. Việc Công ty chấp nhận cho nộp phí bảo hiểm được xem là đồng ý cho gia hạn điều khoản. Trừ trường hợp chấp thuận gia hạn như đã nêu trên, điều khoản này sẽ chấm dứt khi hết thời hạn bảo hiểm của số phí bảo hiểm đã nộp.

VIII ▶ CHẤM DỨT

Quyền lợi bảo hiểm trong điều khoản này sẽ chấm dứt vào một trong thời điểm sau, tùy thời điểm nào xảy ra sớm hơn:

- a) Ngày kết thúc thời hạn gia hạn nộp phí bảo hiểm sau khi đến kỳ nộp phí bảo hiểm.
- b) Khi Công ty thanh toán xong quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm gốc.
- c) Ngày chấm dứt hoặc đáo hạn Hợp đồng bảo hiểm gốc mà điều khoản này đính kèm và/hoặc ngày hết hiệu lực của điều khoản này, tùy theo trường hợp nào sớm hơn.
- d) Khi bảo hiểm giảm bắt đầu có hiệu lực hoặc Hợp đồng bảo hiểm gốc bị hủy ngang để lĩnh giá trị hoàn lại.
- e) Ngày kỷ niệm hợp đồng khi Người thanh toán phí bảo hiểm đến tuổi 65.
- f) Khi Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm yêu cầu chấm dứt điều khoản này.

Việc chấm dứt quyền lợi bảo hiểm theo điều khoản này sẽ không làm ảnh hưởng đến những yêu cầu thanh toán xảy ra trước đó.